TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC x - H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2025/QĐST - HNGĐ	*H, ngày 23 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 15/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc: "Xác nhận cha cho con".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lương Xuân S, sinh năm 1992; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn T, xã Đ, huyện G, thành phố H (nay là xã P, thành phố H).

- Bị đơn: Chị Mùi Thị L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện G, thành phố H (nay là xã P, thành phố H).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lương Xuân S và chị Mùi Thị L về việc không yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định ADN giữa anh Lương Xuân S và bé gái (dự kiến đặt tên là Lương Ý N) và đề nghị công nhận kết quả phân tích ADN huyết thống.

2.2 Xác nhận "Kết quả phân tích ADN huyết thống" ngày 12 tháng 01 năm 2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn M - Phòng khám đa khoa M giữa anh

Lương Xuân S với bé gái do chị Mùi Thị L sinh ra ngày 23/6/2024 (dự kiến đặt tên là Lương Ý N): anh Lương Xuân S có quan hệ huyết thống Cha – con gái.

2.3 Xác nhận cháu Lương Ý N sinh ngày 23/6/2024 (dự kiến đặt tên theo Giấy chứng sinh (cấp lại) số 24.1294, quyển số 13, ngày cấp 01/8/2024 tại Bệnh viện đa khoa Đức Giang) là con chung của anh Lương Xuân S và chị Mùi Thị L. Anh chị cùng có nghĩa vụ trong việc chăm sóc, dạy dỗ con chung.

3. Về án phí sơ thẩm: Anh S và chị L được miễn án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

4 Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự
- Viện kiểm sát Khu vực x – H
- Thi hành án dân sự TP. H.
- TAND TP.H
- Lưu: hồ sơ vụ án

Bùi Quang Trung